PHÒNG GD- ĐT TƯ NGHĨA

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔNG HIỆP

THỜI KHÓA BIỂU (NH:23-24) ***(ÁP DỤNG TUẦN 04)***

THỨ	BUỔI	TIẾT	1A	1B	2A	2B	3A	3B	4A	4B	5A	5B	GHI CHÚ
HAI	Sáng	1	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	***HĐTN***	c/c	c/c	+ Trực Thiết bi (4t) + Trực thư viện **+ MHST**
		2	GDTC	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	**T. Anh**	Tập đọc	
		3	**Â. nhạc + Đạo đức**	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	T. Việt	**T. Anh**	Toán	
		4	**Mĩ thuật**	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	Toán	**ĐTV-GDATGT**	Tập đọc	**Tin học**	
		5						Toán			Toán	**Tin học**	
	Chiều	1	T. Việt	**Mĩ thuật**	**Â. nhạc**	TNXH	TNXH	**Tin học**	ĐL-LS	Toán	Địa lí	**Kĩ thuật**	
		2	T. Việt	GDTC	T. Việt	**Mĩ thuật**	HĐTN	**T. Anh**	ĐL-LS	ĐL-LS	Khoa học	Chính tả	
		3	Toán	**Â. nhạc**	T. Việt	GDTC	Luyện TV	**T. Anh**	HĐTN	ĐL-LS	Khoa học	Toán	
		4+5										LTVC	
BA	Sáng	1	T. Việt	**T. Anh**	T. Việt	T. Việt	T. Việt	**ĐTV-GDATGT**	**Công nghệ**	**T. Anh**	Toán	**Thể dục**	**TDĐG**
		2	T. Việt	**T. Anh**	T. Việt	T. Việt	**ĐTV-GDATGT**	*(TNXH)2-cô Duyên*	**Đạo đức**	**T. Anh**	**Thể dục**	Kể chuyện	
		3	**T. Anh**	T. Việt	Toán	Toán	Toán	T. Việt	**T. Anh**	Toán	LTVC	**Đạo đức**	
		4	**T. Anh**	T. Việt	TNXH	TNXH	Luyện Toán	Toán	**T. Anh**	Khoa học	Kể chuyện	**Mĩ thuật**	
		5									Chính tả	**ĐTV-GDATGT**	
	Chiều	1	T. Việt	T. Việt	GDTC	**Â. nhạc**	GDTC	**Mĩ thuật**	Toán	T. Việt	**Kĩ thuật**	Tập đọc	
		2	T. Việt	T. Việt	**ĐTV-GDATGT**	**T. Anh**	**Â. nhạc**	GDTC	Toán	HĐTN	**Tin học**	Toán	
		3	(TNXH)2	GDTC	HĐTN	**T. Anh**	**Mĩ thuật**	**Â. nhạc**	Luyện TV	GDTC	**Tin học**	Địa lí	
		4 + 5										Lịch sử	
TƯ	Sáng	1	**ĐTV-GDATGT**	Toán	**T. Anh**	T. Việt	T. Việt	Toán	**ĐTV-GDATGT**	T. Việt	Tập đọc	**Thể dục**	**+ MHST**
		2	T. Việt	**ĐTV-GDATGT**	**T. Anh**	T. Việt	T. Việt	**Công nghệ**	GDTC	T. Việt	Toán	**T. Anh**	
		3	T. Việt	T. Việt	**Đạo đức**	**ĐTV-GDATGT**	Toán	**Đạo đức**	T. Việt	Toán	LTVC	**T. Anh**	
		4	Toán	T. Việt	**Mĩ thuật**	Toán	**Đạo đức**		T. Việt	Luyện TV	ĐTV-GDATGT	**Â. nhạc**	
		5									**Đạo đức**	Khoa học	

	Chiều												
THỨ	**BUỔI**	**TIẾT**	**1A**	**1B**	**2A**	**2B**	**3A**	**3B**	**4A**	**4B**	**5A**	**5B**	
NĂM	**Sáng**	1	T. Việt	T. Việt	Toán	T. Việt	T. Việt		T. Việt	T. Việt		Toán	**TDĐG**
		2	T. Việt	T. Việt	**GDTC**	T. Việt	T. Việt		T. Việt	T. Việt		LTVC	
		3	**GDTC**	TNXH	T. Việt	Toán	Toán		Toán	Toán		TLV	
		4	Toán	HĐTN	T. Việt	**GDTC**	TNXH		Khoa học	Khoa học		Khoa học	
		5										HĐTN	
	Chiều	1	T. Việt	Toán	T. Việt	T. Việt	**Tin học**	**T. Anh**	**Â. nhạc**	**Mĩ thuật**	**Thể dục**	Toán	
		2	T. Việt	TNXH	Toán	Luyện TV	**T. Anh**	**T. Anh**	**Mĩ thuật**	**Tin học**	**Â. nhạc**	TLV	
		3	(HĐTN)2	Luyện TV	TNXH	TNXH	**T. Anh**	**GDTC**	**Tin học**	**Â. nhạc**	**Mĩ thuật**	SHL	
		4+5											
SÁU	**Sáng**	1		T. Việt	T. Việt	Toán	**Công nghệ**	T. Việt	T. Việt	Toán	**T. Anh**		**+ MHST**
		2		T. Việt	Luyện TV	**Đạo đức**	**GDTC**	T. Việt	Toán	HĐTN	**T. Anh**		
		3		HĐTN	Toán	T. Việt	**T. Anh**	Toán	HĐTN	**T. Anh**	Toán		
		4		**Đạo đức**	HĐTN	HĐTN	**T. Anh**	HĐTN	Khoa học	**T. Anh**	TLV		
		5									L sử		
	Chiều	1					Toán	T. Việt	**T. Anh**	**GDTC**	Toán	**T. Anh**	
		2					Luyện TV	T. Việt	**T. Anh**	**Đạo Đức**	TLV	**T. Anh**	
		3					HĐTN	HĐTN	**GDTC**	**Công nghệ**	HĐTN		
		4+5									SHL		
	GVCN		Cúc 1A	Nguyên 1B	Thắm 2A	Tâm 2B	Duyên 3A	Vân 3B	Bắc 4A	Trà 4B	5A	Nguyên 5B	

P. Hiệu trưởng

Phạm Hồng Nhung

*** GVBM**: Thực hiện chế độ theo thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009

1. Nguyễn Thị Minh Hòa:

- Môn Â.nhạc: 10 tiết (K1,2,3,4,5)
- Môn Đạo đức: 4 tiết (k 1,2).
- Thư ký hội đồng: 2 tiết
- Trực thiết bị : 4 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn, thiết bị: 3 tiết

2. Hoàng Thị Búp:

- Môn M.thuật : 10 tiết (K1,2,3,4,5)
- Môn Đọc thư viện: 6 tiết (K1,2,3)
- Trực Thư viện : 5 tiết (riêng tuần lẻ: 11 tiết).
- Kiêm nhiệm phụ trách phòng thư viện: 2 tiết

3. Võ Thị Hiệu:

- Anh văn: 16 tiết (K 1,5,3A).
- ATGT+ĐTV: 2 tiết
- Chủ tịch CĐ: 3 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

4. Lê Văn Trung:

- Anh văn: 16 tiết (K 2,4, 3B)
- Kĩ thuật 5: 2 tiết
- TTCM 4+5: 3 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

5. Lê Quốc Hưng:

- Thể dục: 12 tiết (K3,4,5)
- Phụ trách công tác thể dục toàn trường (TDĐG): 2 tiết (Đầu giờ: Sáng T3; Sáng T5)
- Hỗ trợ quản lý các phần mềm của chuyên môn và nhà trường(CSDLN), PCGD,CBVC: 9 tiết

6. Trương Quang Lùn:

- Dạy thể dục: 8 tiết (K 1,2)
+ Thực hiện SHDC: 1 tiết (Sáng T2 đầu tuần)
- Công tác Đội: 14 tiết

7. Đỗ Thị Ảnh:

- Tin học - công nghệ: 12 tiết (k3,4,5)
- Dạy đạo đức: 6 tiết (k3,4,5)
- Trưởng BTTNĐ: 2 tiết
- Hỗ trợ quản lý các phần mềm của chuyên môn và nhà trường(CBVC): 1 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

* **Ghi chú:**

+ AN TOÀN GIAO THÔNG: TUẦN LẺ
+ ĐỌC THƯ VIỆN: TUẦN CHẴN
+ Thực hiện múa hát sân trường vào giờ ra chơi: Sáng T2;T4;T6. (GVCN phối hợp với TPTĐ)
+ Thể dục đầu giờ : Sáng T3;T5 (GVCN phối hợp với thầy Lê Quốc Hưng)

PHÒNG GD- ĐT TƯ NGHĨA

TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÔNG HIỆP

THỜI KHÓA BIỂU BỘ MÔN

NĂM HỌC: 2023- 2024

(ÁP DỤNG TUẦN 01)

THỨ	BUỔI	TIẾT	1A	1B	2A	2B	3A	3B	4A	4B	5A	5B	GHI CHÚ
HAI	Sáng	1									c/c		+ Trực Thiết bi (4t) + Trực thư viện + MHST
		2									T. Anh		
		3									T. Anh		
		4								GDĐP		Tin học	
		5									Toán	Tin học	
	Chiều	1	GDTC	Mĩ thuật	Â. nhạc			Tin học				Kĩ thuật	
		2	Â. nhạc	GDTC		Mĩ thuật		T. Anh					
		3	Mĩ thuật	Â. nhạc		GDTC		T. Anh					
		4+5											
BA	Sáng	1		T. Anh					Công nghệ	T. Anh		Thể dục	TDĐG
		2		T. Anh			ĐTV- GDATGT		Đạo đức	T. Anh	Thể dục		
		3	T. Anh					ĐTV- GDATGT	T. Anh			Đạo đức	
		4	T. Anh						T. Anh			Mĩ thuật	
		5										ĐTV- GDATGT	
	Chiều	1			GDTC	Â. nhạc	GDTC	Mĩ thuật			Kĩ thuật		
		2			ĐTV- GDATGT	T. Anh	Â. nhạc	GDTC			Tin học		
		3		GDTC		T. Anh	Mĩ thuật	Â. nhạc		GDTC	Tin học		
		4 + 5											
TƯ	Sáng	1	ĐTV- GDATGT		T. Anh				GDĐP			Thể dục	+ MHST
		2		ĐTV- GDATGT	T. Anh				GDTC			T. Anh	
		3			Đạo đức	ĐTV- GDATGT		Đạo đức				T. Anh	
		4			Mĩ thuật		Đạo đức			GDĐP		Â. nhạc	
		5									Đạo đức		

	Chiều												
THỨ	**BUỔI**	**TIẾT**	**1A**	**1B**	**2A**	**2B**	**3A**	**3B**	**4A**	**4B**	**5A**	**5B**	
NĂM	**Sáng**	1											**TDĐG**
		2			**GDTC**								
		3	**GDTC**										
		4				**GDTC**							
		5											
	Chiều	1					**Tin học**	**T. Anh**	**Â. nhạc**	**Mĩ thuật**	**Thể dục**		
		2					**T. Anh**	**T. Anh**	**Mĩ thuật**	**Tin học**	**Â. nhạc**		
		3					**T. Anh**	**GDTC**	**Tin học**	**Â. nhạc**	**Mĩ thuật**		
		4+5											
SÁU	**Sáng**	1					**Công nghệ**				**T. Anh**		**+ MHST**
		2				**Đạo đức**	**GDTC**				**T. Anh**		
		3	**Đạo đức**				**T. Anh**			**T. Anh**			
		4		**Đạo đức**			**T. Anh**			**T. Anh**			
		5											
	Chiều	1						**Công nghệ**	**T. Anh**	**GDTC**		**T. Anh**	
		2							**T. Anh**	**Đạo Đức**		**T. Anh**	
		3							**GDTC**	**Công nghệ**			
		4+5											
	GVCN		Cúc 1A	Nguyên 1B	Thắm 2A	Tâm 2B	Duyên 3A	Vân 3B	Bắc 4A	Trà 4B	5A	Nguyên 5B	

P. Hiệu trưởng

Phạm Hồng Nhung

*** GVBM**: Thực hiện chế độ theo thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009

1. Nguyễn Thị Minh Hòa:

- Môn Â.nhạc: 10 tiết (K1,2,3,4,5)
- Môn Đạo đức: 4 tiết (k 1,2).
- Thư ký hội đồng: 2 tiết
- Trực thiết bị : 4 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn, thiết bị: 3 tiết

2. Hoàng Thị Búp:

- Môn M.thuật : 10 tiết (K1,2,3,4,5)
- Môn Đọc thư viện: 6 tiết (K1,2,3)
- Trực Thư viện : 5 tiết (riêng tuần lẻ: 11 tiết).
- Kiêm nhiệm phụ trách phòng thư viện: 2 tiết

3. Võ Thị Hiệu:

- Anh văn: 16 tiết (K 1,5,3A).
- Giáo dục địa phương 4: 2 tiết
- Chủ tịch CĐ: 3 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

4. Lê Văn Trung:

- Anh văn: 16 tiết (K 2,4, 3B)
- Kĩ thuật 5: 2 tiết
- TTCM 4+5: 3 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

5. Lê Quốc Hưng:

- Thể dục: 12 tiết (K3,4,5)
- Phụ trách công tác thể dục toàn trường (TDĐG): 2 tiết (Đầu giờ: Sáng T3; Sáng T5)
- Hỗ trợ quản lý các phần mềm của chuyên môn và nhà trường(CSDLN), PCGD: 9 tiết

6. Trương Quang Lùn:

- Dạy thể dục: 8 tiết (K 1,2)

+ Thực hiện SHDC: 1 tiết (Sáng T2 đầu tuần)

7. Đỗ Thị Ảnh:

- Tin học - công nghệ: 12 tiết (k3,4,5)
- Dạy đạo đức: 6 tiết (k3,4,5)
- Hỗ trợ quản lý các phần mềm của chuyên môn và nhà trường(CBVC): 3 tiết
- Phụ trách phòng bộ môn: 2 tiết

* **Ghi chú:**

+ AN TOÀN GIAO THÔNG: TUẦN LẺ
+ ĐỌC THƯ VIỆN: TUẦN CHẴN
+ Thực hiện múa hát sân trường vào giờ ra chơi: Sáng T2;T4;T6. (GVCN phối hợp với TPTĐ)
+ Thể dục đầu giờ : Sáng T3;T5 (GVCN phối hợp với thầy Lê Quốc Hưng)

THỜI GIAN RA VÀO LỚP *(TẠM THỜI-Áp dụng từ tuần 1)*

BUỔI SÁNG *(khối 1,2,3,4,5)*	*(Vào lớp)* **7h** —*10' đầu giờ*→ **7h10'** —*(T1)*→ **7h45** *(5'chuyển tiết)* **7h50'** —*(T2)*→ **8h25'** *(5'chuyển tiết)* **8h30'** —*(T3)*→ **9h5'** —*Ra chơi(20')*→ **9h25'** **9h25** —*(T4)*→ **10h** *(5'chuyển tiết)* **10h5'** —*(T5)*→ **10h40.**
BUỔI CHIỀU *(khối 1,2,3,4)*	*(Vào lớp)***13h50'** —*15' đầu giờ*→ **14h5'** —*(T1)*→ **14h40** *(5'chuyển tiết)* **14h45'** —*(T2)*→ **15h20'** —*Ra chơi(15')*→ **15h35'** —*(T3)*→ **16h10'**
BUỔI CHIỀU *(khối 5)*	*(Vào lớp)* **13h30'** —*(T1)*→ **14h5'** —*(T2)*→ **14h40** *(5'chuyển tiết)* **14h45'** —*(T3)*→ **15h20'** —*Ra chơi(15')*→ **15h35'** —*(T4)*→ **16h10'**

The end !